

Bản án số: 37/2021/HS-PT
Ngày 11 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh

Các Thẩm phán: Ông Hà Thanh Hùng

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Trần Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Ngọc T (tên gọi khác: Bé T), sinh ngày 02/02/1996, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện P T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Ân và bà Huỳnh Thị Hân; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 20/7/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giam ngày 08/9/2020 (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Phan Khánh Dương - Luật sư Công ty Luật TNHH Luật Sống thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại:

+ Ông Ứng A C, sinh năm 1966 (không triệu tập).

Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Phạm Văn X, sinh năm 1984 (không triệu tập).

Nơi cư trú: Ấp Cái Đôi Nhỏ B, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Huỳnh Chí P, sinh năm 1987 (*không triệu tập*).

+ Ông Huỳnh Chí T, sinh năm 1980 (*không triệu tập*).

Cùng cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (*không triệu tập*).

Nơi cư trú: Ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30, ngày 07/9/2020, Trần Ngọc T mang theo 01 cây dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại đi bộ ngang công ty Minh Nhật thuộc khóm 2, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân thấy 01 xe mô tô hiệu Nouvo biển số 69P1 – 2434 của anh Phạm Văn X đậu trước công ty không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. T dùng mũi dao mở khóa xe rồi điều khiển xe chạy đi, do ổ khóa xe bị hư nên T chạy đến tiệm sửa xe Chiến do ông Ủng A Chiến làm chủ để sửa. Tại đây, T thấy trước tiệm sửa xe có 01 xe ô tô biển số 69A - 006.49 trên xe còn chìa khóa, lợi dụng lúc không người trông coi T điều khiển xe ô tô chạy về hướng thị trấn Cái Nước thì bị người dân phát hiện truy hô và bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá số: 19/KL-HĐĐG ngày 09/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER màu sơn bạc, 07 chỗ ngồi, biển số đăng ký 69A - 006.49 có giá trị 215.878.300 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số: 20/KL-HĐĐG ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô hiệu NOUVO màu sơn bạc - trắng - đen, biển số đăng ký 69P1 - 2434 có giá trị 2.076.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T (Bé T) 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 08 tháng 9 năm 2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 bị cáo Trần Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xác định không cung cấp tình tiết giảm nhẹ gì mới.

Luật sư Phan Khánh Dương bào chữa cho bị cáo: Xác định bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, các bị hại làm đơn yêu cầu giảm nhẹ hình

phạt đối với bị cáo, tài sản đã được thu hồi và trao trả cho các bị hại, tài sản không bị hư hỏng gì lớn. Một mặt bị cáo sử dụng ma túy dẫn đến bị tâm thần, bị hạn chế năng lực điều khiển hành vi. Ngoài ra, gia đình bị cáo cũng cung cấp thêm tình tiết bà ngoại và cậu của bị cáo là người có công với đất nước. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Tuy nhiên, án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là thiếu sót. Sau khi xử, Viện kiểm sát không kháng nghị, bị hại không kháng cáo do đó không có căn cứ đề nghị xem xét tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nhưng cần rút kinh nghiệm đối với án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung, quyết định bản án sơ thẩm đã xét xử. Cụ thể:

Ngày 07/9/2020, Trần Ngọc T đã lén lút lấy trộm của ông Phạm Văn Xuyên 01 xe mô tô hiệu Nouvo biển kiểm soát 69P1 - 2434 và lấy trộm của ông Ứng A Chiến 01 xe ô tô biển kiểm soát 69A - 006.49 có tổng giá trị 217.954.300 đồng, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, do đó Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T thấy rằng: Bị cáo là người nhận thức được hành vi của bản thân và biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương.

Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xử phạt bị cáo 05 (năm) tù là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xác định có thêm tình tiết bà ngoại và cậu của bị cáo là người có công với đất nước, đây không thuộc tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội 02 lần, thuộc tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, án sơ thẩm thiếu sót việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo, cấp sơ thẩm điều chỉnh thêm phần áp dụng điều luật cho chính xác chứ không cần sửa án sơ thẩm. Vấn đề này, Hội đồng xét xử sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T (tên gọi khác: Bé T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm a Khoản 3 Điều 173; điểm s, q khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T (tên gọi khác: Bé T) 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm và 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh

